TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HS-ST.
Ngày: 17-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Phương.

2. Ông Trần Văn Điệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 tháng 7 năm 2023 và ngày 17/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 581 ngày 05/7/2023 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Khắc T**, giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1972 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không xác định, có mẹ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949 (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2/ **Trần Ngọc N**, tên gọi khác: Méo, giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc T1, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1961; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em. Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị Mỹ H1, sinh năm 1992 và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022).

Tiền án: Ngày 26/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 14/12/2017, bị can chấp hành xong án phạt tù nhưng hiện chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+Từ năm 2006 đến 2008 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục và lao động xã hội Xuân Phú thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Năm 2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục và lao động xã hội Xuân Phú thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ngày 25/11/2013 chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/12/2022 được hủy bỏ tạm giữ và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3/ **Trần Minh T2**, giới tính: Nam.

Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H2, sinh năm: 1971 và bà Bùi Thị L1, sinh năm 1970; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có ba anh em. Bị cáo có vợ tên Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1990 và có một con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/12/2022 được hủy bỏ tạm giữ và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian diễn ra giải bóng đá thế giới World Cup 2022, Nguyễn Khắc T, Trần Ngọc N và Trần Minh T2 nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức chơi cá cược bóng đá. Tâm thỏa thuận với N, N sẽ nhận tiền đặt cược đánh bạc của các con bạc chuyển cho T để T thắng thua với người đánh bạc, nếu thắng cược thì T cho N từ 100.000 đồng - 200.000 đồng.

Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2022 tại quán cà phê "Chánh" ở ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ, N và T2 đã tham gia đánh bạc với T trong trận chung kết giữa đội Argentina - Pháp diễn ra vào lúc 22 giờ cùng ngày, với tổng số tiền đánh bạc là 8.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

T2 gặp N đặt cược đội Pháp thắng hiệp 1 với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền đặt cược của T2, N gửi tin nhắn cho T đặt cược đội Pháp thắng hiệp 1 với số tiền 2.000.000 đồng, gồm 1.000.000 đồng của T2 đặt cược và 1.000.000 đồng của N đặt cược. Kết quả Hiệp 1, Argentina thắng nên N và T2 thua toàn bộ số tiền đặt cược nhưng T2, N, T chưa giao tiền cho nhau.

Thuận tiếp tục gặp N đặt cược đội Pháp thắng hiệp 2 với số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền đặt cược của T2, N gửi tin nhắn cho T đặt cược đội Pháp thắng hiệp 2 với số tiền 6.000.000 đồng, gồm 5.000.000 đồng của T2 đặt cược và 1.000.000 đồng của N đặt cược.

Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc hiệp 2 trận đấu đang diễn ra thì N và T2 bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Đến ngày 19/12/2022, T ra đầu thú.

* Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động, hiệu Iphone màu vàng gold sử dụng sim số thuê bao 0979.330.779 của Trần Ngọc N dùng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 2.4 sử dụng sim số thuê bao 0914.076.854 của Nguyễn Khắc T dùng vào việc phạm tội.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo T, N, T2 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 118/CT-VKSNT ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố các bị cáo T, N, T2 về tội "*đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng vì nhận thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, T2 không có tình tiết tăng nặng. Riêng bị cáo Trần Ngọc N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Trần Ngọc N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Trần Minh T2, Nguyễn Khắc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng và Trần Minh T2 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc N từ 12 tháng tù giam đến 14 tháng tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa án tuyên:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone màu vàng gold của Trần Ngọc N và 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 2.4 của Nguyễn Khắc T sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số thuê bao 0979.300.779 của Trần Ngọc N và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0914.076.854 của Nguyễn Khắc T dùng vào việc phạm tội.

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng; các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về và làm tròn trách nhiệm với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào ngày 18/12/2022 tại quán cà phê "Chánh" thuộc ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ, Trần Minh T2, Trần Ngọc N, Nguyễn Khắc T đã đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trận bóng đá giữa đội Argentina – Pháp, Trong đó:

- T đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng.

- N đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.000.000 đồng, gồm: Làm trung gian cho T2 và T đánh bạc với số tiền 6.000.000 đồng và trực tiếp đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng.

- T2 đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.000.000 đồng.

Do đó, có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc T, Trần Ngọc N, Trần Minh T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố tội danh của các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức cá độ bóng đá với mục đích được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, các bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, tác hại làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, T2 không có tình tiết tăng nặng. Riêng bị cáo Trần Ngọc N có tiền án nhưng chưa được xóa án tích nên phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Trần Ngọc N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Trần Minh T2, Nguyễn Khắc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, riêng bị cáo T tự nguyện đầu thú, nuôi 03 con còn nhỏ và thuộc diện hộ cận nghèo nên xem xét áp dụng các quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tất cả tình tiết trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Trần Ngọc N một thời gian và không cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Khắc T, Trần Minh T2 ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ áp dụng mức hình phạt tiền tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo T, T2 đủ để các bị cáo nhận thức, cải tạo, giáo dục trở

thành công dân lương thiện, nuôi sống gia đình tạo cơ hội cho các bị cáo sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng, bên cạnh sự răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm của chính sách pháp luật hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone màu vàng gold của Trần Ngọc N và 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 2.4 của Nguyễn Khắc T sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số thuê bao 0979.300.779 của Trần Ngọc N và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0914.076.854 của Nguyễn Khắc T dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Khắc T, Trần Minh T2** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**

Xử phạt bị cáo **Trần Minh T2 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc N** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc N 12 (mười hai) tháng tù giam.**

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 28/12/2022.

Về xử lý vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone màu vàng gold của Trần Ngọc N và 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 2.4 của Nguyễn Khắc T sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số thuê bao 0979.300.779 của Trần Ngọc N và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0914.076.854 của Nguyễn Khắc T dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước, cụ thể: bị cáo T 6.000.000 đồng, bị cáo N 8.000.000 đồng, bị cáo T2 8.000.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Khắc T, Trần Ngọc N, Trần Minh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Nhơn Trạch;
- Công an H. Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường